

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí
đăng ký kinh doanh áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét Tờ trình số 5433/TTr-UBND ngày 24/11/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc quy định về mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể:

1. Đối tượng thu, nộp lệ phí:

a) Người nộp lệ phí đăng ký kinh doanh là tổ chức, cá nhân được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Cơ quan, đơn vị thu lệ phí đăng ký kinh doanh là cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đăng ký kinh doanh theo qui định của pháp luật.

2. Mức thu lệ phí:

STT	Đối tượng nộp	Mức thu
1	Tổ chức, cá nhân được UBND cấp huyện cấp GCN ĐKKD	100.000 đồng/1 lần cấp
2	Tổ chức, cá nhân được UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp GCN ĐKKD	200.000 đồng/1 lần cấp
3	Chứng nhận đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	20.000 đồng/1 lần chứng nhận, thay đổi

3. Kê khai, thu, nộp lệ phí:

Cơ quan, đơn vị thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, mục, tiểu mục của mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí theo năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Chứng từ thu lệ phí thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn về in, phát hành quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

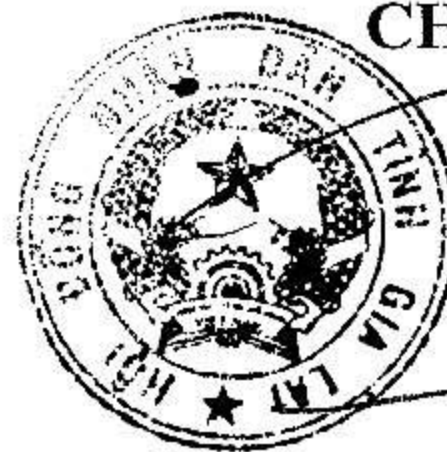
Điều 2. Nghị quyết này thay thế nội dung quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh tại Nghị quyết số 37/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa IX, Kỳ họp thứ 9 về việc thông qua chế độ thu, nộp các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 12/2007/NQ-HĐND ngày 24/9/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa IX, Kỳ họp thứ 11 về việc thông qua tỷ lệ trích để lại đối với các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khoá XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. /

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VP Quốc hội; VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Các VP : Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh và UBND tỉnh (đăng công báo);
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ và CV Phòng Tổng hợp;
- Báo GL; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.



CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang